TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày: 24-10-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Phạm Thị Thơm - Giáo viên nghỉ hưu

2) Bà Phạm Thị Đỏ - Giáo viên nghỉ hưu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Lục Văn Đông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/HSST ngày 27/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 12/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lăng Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/4/2001 tại Đắk Nông; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Lăng Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2018 đến ngày 13/8/2018 bị chuyển sang biện pháp tạm giam cho đến nay. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 03, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có quyền và nghĩa vụ liên quan*: Bà Đinh Thị H (mẹ bị cáo)

Trú tại: Thôn 05, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1/ Ông Y' L - Trợ giúp viên. Có đơn xin vắng mặt.

2/ Bà Cao Thị Thúy H - Trợ giúp viên. Có mặt.

Cùng công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 24/4/2018, sau khi chơi game ở quán Internet (không nhớ tên) thuộc thôn 03, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông, thì Lăng Văn Th đi về nhà và phát hiện trên sân nhà của bà Đỗ Thị O (đối diện quán Internet) đang phơi hạt điều nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó Th chạy xe mô tô biển kiểm soát 48F6 – 4442 về nhà ở thôn 5, xã Đ, huyện C cất xe, rồi đi bộ sang nhà bà O để trộm cắp hạt điều. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Th đến sát nhà bà O quan sát sân phơi hạt điều của bà O không có người trông coi, Th trèo qua hàng rào vào cuối góc sân và dùng bao tải có sẵn trên sân gom hạt điều vào 05 bao tải rồi ném ra ngoài hàng rào, sau đó, Th đi về nhà dắt xe mô tô biển kiểm soát 48F6 – 4442 của gia đình đến gom 05 bao hạt điều đã lấy trước đó thành 03 bao vác ra xe để chở đi bán, nhưng do xe của Th không nổ máy nên phải dắt bộ. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 25/4/2018, khi Th đang dắt xe mang hạt điều đi bán đến thôn 04, xã C, huyện C thì gặp Công an xã C đang đi tuần, nên Th đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp được.

Sau khi phạm tội, Lăng Văn Th đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 10/8/2018 thì bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu CALIX, màu sơn: xanh, số khung: H5MP6A010142; số máy: FMHC00010142 mang biển kiểm soát 48F6 – 4442.

- 113kg (*Một trăm mười ba kilogam*) hạt điều chưa tách vỏ đang trong giai đoạn phơi khô.

Tại kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG ngày 27/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cư Jút kết luận: 113kg (*Một trăm mười ba kilogam*) hạt điều chưa tách vỏ đang trong giai đoạn phơi khô, tại thời điểm bị xâm hại ngày 24/4/2018 có giá trị là 4.960.700đ (*Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn bảy trăm đồng*).

Quá trình điều tra đã xác định:

- 113kg hạt điều chưa tách vỏ đang trong giai đoạn phơi khô là của bà Đỗ Thị O, nên ngày 16/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà O là chủ sở hữu hợp pháp.

- Xe mô tô mang biển kiểm soát 48F6 - 4442, người đứng tên chủ sở hữu là ông V (trú tại thôn 8, cùng xã), năm 2010 ông V đã bán xe trên cho anh Thái Đức H (ở thôn 02, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông), có viết giấy tay nhưng H chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Đến ngày 20/4/2018, anh H lại bán xe này cho bà Đinh Thị H (là mẹ của bị cáo), ngày 24/4/2018, Th đã tự ý lấy xe đi mà bà H không biết, nên ngày

14/9/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Đinh Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Đỗ Thị O đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lăng Văn Th như tại bản Cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 25/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lăng Văn Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Lăng Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút về việc trả lại 113kg hạt điều cho bà Đỗ Thị O, và xe mô tô mang biển kiểm soát 48F6 - 4442 cho bà Đinh Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không đề cập xử lý.

* Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lăng Văn Th: Tán thành việc truy tố của VKSND huyện Cư Jút đối với bị cáo Lăng Văn Th, tuy nhiên ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị, còn đề nghị thêm cho Bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là "*Bị cáo đã khắc phục hậu quả*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì mặc dù Bị hại không yêu cầu, nhưng gia đình bị cáo đã đến nhà bị hại đề nghị được bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Đinh Thị H thừa nhận, lời khai của Bị cáo là đúng sự thật, sau khi sự việc xảy ra gia đình có đến nhà bà O đề nghị được bồi thường dân sự, nhưng bà O không yêu cầu, nên thực tế chưa có việc bồi thường. Bà không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, lời khai của Bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra cơ bản phù hợp với nhau, do đó HĐXX có đủ căn cứ khẳng định, vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/4/2018, tại sân phơi điều nhà bà Đỗ Thị O (ở thôn 03, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông), Lăng Văn Th đã có hành vi trộm cắp 113kg (*Một trăm mười ba kilogam*) hạt điều chưa tách vỏ đang trong giai đoạn phơi khô của bà O, trị giá thời điểm xâm hại là 4.960.700đ (*Bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn bảy trăm đồng*). Hành vi phạm tội của Bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Điều 173. Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……"

Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên Bị cáo đã vẫn cố ý phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Sau khi phạm tội, Bị cáo có hành vi bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra.

Với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả mà Bị cáo gây ra, cần có mức hình phạt tương xứng với Bị cáo. Cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bà H là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 48F6 – 4442, tuy nhiên ngày 24/4/2018, bà H không biết Lăng Văn Th tự ý lấy xe của mình đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên cần xem xét cho Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*). Ngoài ra khi phạm tội Bị cáo chỉ có 17 tuổi, là người chưa thành niên, nên được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015, *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Không chấp nhận việc đề nghị của Người bào chữa cho Bị cáo hưởng tình tiết khắc phục hậu quả theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, vì thực tế chưa có việc bồi thường.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút:

- Trả lại 113kg hạt điều cho bà Đỗ Thị O;
- Trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 48F6 - 4442 cho bà Đinh Thị H.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không HĐXX không xem xét xử lý.

[6]. Về án phí: Buộc Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lăng Văn Th** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Lăng Văn Th 09 *(chín)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 10/8/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017;* Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút về việc:

- Trả lại 113kg hạt điều cho bà Đỗ Thị O;
- Trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 48F6 - 4442 cho bà Đinh Thị H.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;

- Lưu hồ sơ.

Dương Hà Ngân